

THÔNG TƯ

Quy định thủ tục hải quan đối với xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài tạm nhập khẩu để sử dụng hoán đổi đối với xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất tái xuất sang Lào

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Tài chính;

Thực hiện công văn số 588/TTg-KTTH ngày 08/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc cơ chế thí điểm tạm nhập tái xuất xăng dầu sang Lào;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài tạm nhập khẩu để sử dụng hoán đổi đối với xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất tái xuất sang Lào.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định thủ tục hải quan đối với xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài tạm nhập khẩu để sử dụng hoán đổi đối với xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất tái xuất sang Lào.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty Dầu Việt Nam (dưới đây gọi tắt là thương nhân).
2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.

CHƯƠNG II

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI XĂNG, DẦU TẠM NHẬP CÓ NGUỒN GỐC MUA TỪ NƯỚC NGOÀI

Điều 3. Thủ tục hải quan đối với xăng dầu tạm nhập

1. Thủ tục tạm nhập xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với xăng dầu xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu xăng dầu.

2. Thời hạn nộp thuế đối với xăng, dầu tạm nhập thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

3. Thời hạn xăng, dầu tạm nhập có nguồn gốc mua từ nước ngoài lưu lại tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 11 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.

Điều 4. Thanh khoản tờ khai hải quan tạm nhập

1. Thương nhân có trách nhiệm thanh khoản lượng xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài đã tạm nhập khẩu để sử dụng hoán đổi đối với xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất tái xuất sang Lào.

2. Việc thanh khoản quy định tại khoản 1, Điều 4 Thông tư này được thực hiện theo từng tờ khai hải quan tạm nhập.

3. Thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản: Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày xăng, dầu tạm nhập hết thời hạn lưu tại Việt Nam theo quy định tại khoản 3, Điều 3 Thông tư này.

4. Hồ sơ thanh khoản:

a. Chứng từ phải nộp:

a.1. Văn bản đề nghị thanh khoản tờ khai tạm nhập của thương nhân: 01 bản chính;

a.2. Tờ khai hải quan tạm nhập: 01 bản chính;

a.3. Tờ khai hải quan tái xuất: 01 bản chính;

a.4. Phiếu theo dõi và trừ lùi: 01 bản chính;

a.5. Hợp đồng bán hàng và Phụ lục hợp đồng (nếu có): 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

a.6. Hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) mua xăng, dầu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

a.7. Hóa đơn bán xăng, dầu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp.

b) Trường hợp có nghi vấn đối với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

Điều 5. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập

1. Thực hiện thủ tục tạm nhập xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài theo quy định tại Điều 3 Thông tư này và Điều 7 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

2. Theo dõi thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản của thương nhân và thực hiện thanh khoản tờ khai tạm nhập theo quy định tại Điều 4 Thông tư này; xử lý các vấn đề liên quan đến nghĩa vụ thuế và vi phạm (nếu có) theo quy định hiện hành.

3. Vào ngày làm việc cuối cùng mỗi tháng, Chi cục Hải quan có trách nhiệm báo cáo với Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực tiếp quản lý về số liệu xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào (theo mẫu HQ01-CCTKTX ban hành kèm theo Thông tư này).

4. Mỗi quý, vào ngày 15 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, Cục Hải quan tỉnh, thành phố căn cứ báo cáo về số liệu xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào của Chi cục Hải quan có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Tổng cục Hải quan xăng, dầu nêu trên (theo mẫu HQ02-CTKTX ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 6. Trách nhiệm của thương nhân đối với xăng, dầu tạm nhập

1. Thực hiện thủ tục tạm nhập xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nước ngoài theo quy định tại Điều 3 Thông tư này và khoản 1, khoản 2, Điều 8 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

2. Thực hiện thanh khoản tờ khai tạm nhập theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

3. Xăng, dầu thương nhân mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất để tái xuất sang Lào phải đúng với chủng loại xăng, dầu đã tạm nhập khẩu.

4. Trường hợp xăng, dầu đã tạm nhập không tái xuất hoặc tái xuất không hết được chuyển tiêu thụ nội địa thì thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 3, Điều 15, Điều 18 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

5. Mỗi quý, vào ngày 15 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, thương nhân có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Tổng cục Hải quan số liệu xăng, dầu báo mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào (theo mẫu HQ03-DNTKTX ban hành kèm theo Thông tư này).

CHƯƠNG III

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI XĂNG, DẦU TÁI XUẤT CÓ NGUỒN GỐC MUA TỪ NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

Điều 7. Thủ tục hải quan đối với xăng, dầu tái xuất

1. Thủ tục tái xuất xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất thực hiện theo quy định tại Điều 10, điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 11 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính. Xăng, dầu tái xuất sang Lào có nguồn gốc mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất phải phù hợp với số lượng, chủng loại xăng, dầu thực tế đã tạm nhập khẩu.

2. Ngoài các chứng từ phải nộp theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 11 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính thì thương nhân phải bổ sung thêm các chứng từ sau:

a. Hóa đơn GTGT mua xăng, dầu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp;

b. Hóa đơn mua xăng, dầu: 01 bản chụp có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp.

c. Trường hợp có nghi vấn đối với chứng từ bản chụp, Chi cục Hải quan yêu cầu thương nhân xuất trình bản chính để kiểm tra, đối chiếu.

3. Tờ khai hải quan ghi rõ tiêu chí loại hình là “TX/HĐXD TN”.

Điều 8. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tái xuất xăng, dầu

Thực hiện thủ tục tái xuất xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất theo quy định tại Điều 7 Thông tư này và Điều 12 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

Điều 9. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất

Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 4, Điều 13 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

Điều 10. Trách nhiệm của thương nhân đối với xăng, dầu tái xuất

Thực hiện thủ tục tái xuất xăng, dầu có nguồn gốc mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất theo quy định tại Điều 7 Thông tư này và Điều 14 Thông tư số 139/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2014 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Thông tư số 62/2012/TT-BTC ngày 17/4/2012 của Bộ Tài chính được tiếp tục thực hiện hoán đổi xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất tái xuất sang Lào cho đến hết thời điểm thanh khoản tờ khai tạm nhập theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất để tái xuất sang Lào đúng với số lượng, chủng loại xăng, dầu đã tạm nhập khẩu từ ngày 01/1/2013 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 62/2012/TT-BTC ngày 17/4/2014 của Bộ Tài chính.

3. Thương nhân thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với xăng, dầu nhập tạm nhập, tái xuất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại hoặc Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/2/2014 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại (trường hợp doanh nghiệp thực hiện khai báo VNACCS/VCISS).

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty Dầu Việt Nam, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố liên quan tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nội dung quy định tại Thông tư này và đề xuất báo cáo Bộ Tài chính trong tháng 12 năm 2015.

5. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chỉ đạo Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty Dầu Việt Nam tổ chức quản lý, theo dõi và thực hiện nội dung quy định tại Thông tư này.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản liên quan đề cập tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính (qua Tổng cục Hải quan) để nghiên cứu, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội; VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục thuế, Hải quan, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo; Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCHQ (396).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVB

BÁO CÁO

**Số liệu xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất
để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào**

Từ ngày ... tháng ... đến ngày ... tháng ... năm

Stt	Doanh nghiệp (tên, địa chỉ)	Mặt hàng	Tái xuất		
			Số, ngày tháng năm tờ khai	Lượng	Trị giá (USD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng				

Đánh giá, nhận xét:

1. Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
2. Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
3. Đề xuất khác (nếu có).

Công chức hải quan lập báo cáo

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

....., ngày ... tháng ... năm ...

Lãnh đạo Chi cục Hải quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Chi cục)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVB

BÁO CÁO

**Số liệu xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất
để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào**

Quý .../20... từ ngày ... tháng ... đến ngày ... tháng ... năm

Stt	Doanh nghiệp	Mặt hàng	Tái xuất			
			Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tái xuất	Tổng tờ khai	Ổng lượng	Trị giá (USD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Tổng					

Đánh giá, nhận xét:

1. Nêu cụ thể những vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý;
2. Nêu cụ thể hiện tượng lợi dụng quy định tại các văn bản hiện hành liên quan (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý;
3. Đề xuất khác (nếu có).

Công chức hải quan lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu công chức)

....., ngày ... tháng ... năm ...
Lãnh đạo Phòng GSQL/NV
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Cục)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Số:/BC-CQBHVB

BÁO CÁO

**Số liệu xăng, dầu mua từ nhà máy lọc dầu Dung Quất
để hoán đổi với xăng, dầu đã tạm nhập tái xuất sang Lào**

Quý .../20... từ ngày ... tháng ... đến ngày ... tháng ... năm

Stt	Mặt hàng	Tái xuất			
		Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục tái xuất	Số, ngày tháng năm tờ khai	Lượng	Trị giá (USD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng				

....., ngày ... tháng ... năm ...

Giám đốc doanh nghiệp

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu doanh nghiệp)